

Số: 2027 /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2019

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014;

Trên cơ sở kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2019 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính:

- Tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

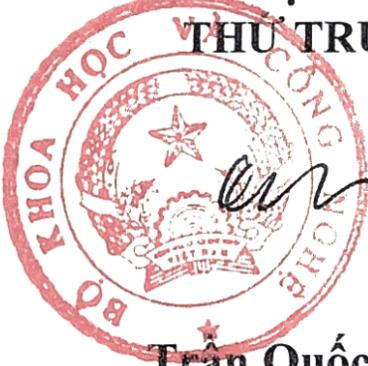
- Phối hợp với các Vụ chuyên ngành liên quan tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

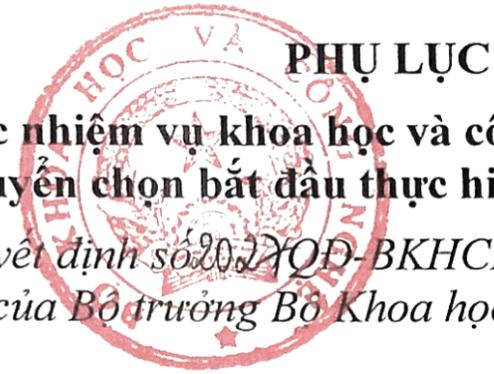
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

Trần Quốc Khánh



Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2018

(Kèm theo Quyết định số 2022/QĐ-BKHCN ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ Nghị định thư	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Nghiên cứu, đề xuất kế hoạch tổng thể phát triển cơ sở hạ tầng băng rộng phục vụ Chính phủ điện tử ở Việt Nam đến năm 2030	<p>- Đề xuất được kế hoạch tổng thể để phát triển cơ sở hạ tầng băng rộng phục vụ Chính phủ điện tử ở Việt Nam đến năm 2030 trên cơ sở hợp tác với đối tác nước ngoài.</p> <p>- Đề xuất được bộ tiêu chí đánh giá các mô hình, dự án, giải pháp và hướng dẫn xây dựng cơ sở hạ tầng băng rộng phục vụ Chính phủ điện tử ở Việt Nam đến năm 2030.</p>	<p>1. Tài liệu:</p> <p>- 01 bộ Kế hoạch tổng thể phát triển cơ sở hạ tầng băng rộng phục vụ Chính phủ điện tử ở Việt Nam trên cơ sở Khung kiến trúc Chính phủ điện tử đã được Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và kinh nghiệm của đối tác nước ngoài; phù hợp với Quyết định 149/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 21/01/2016 phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng đến năm 2020.</p> <p>- 01 Bộ tiêu chí đánh giá mức độ phát triển cơ sở hạ tầng băng rộng phục vụ Chính phủ điện tử và quy trình đánh giá các chỉ tiêu đặt ra.</p> <p>- 01 Báo cáo đề xuất về cơ chế, mô hình, giải pháp để thực hiện Kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng băng rộng cho Chính phủ điện tử của Việt Nam bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">• Cơ chế phát triển cơ sở hạ tầng mạng lưới, công nghệ, hiệu quả sử dụng tài nguyên viễn thông, chất lượng, thị trường, dịch vụ, ứng dụng, an toàn thông tin; cơ sở hạ tầng phục vụ kết nối thông minh phục vụ các loại hình dịch vụ công mới; cơ sở hạ tầng phục vụ giao tiếp; cơ sở hạ tầng phục vụ kết nối liên thông; cơ sở hạ tầng hệ	Tuyển chọn	Nghị định thư hợp tác với Hàn Quốc